

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 28 THÁNG 02 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.632.430	1.869.089	12.000	36.000
2	Pmax (MW)	2242,5	554,7	0,500	1,500
3	Pmin (MW)	1739,8	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 28/02/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI		SAIDI				SAIFI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	28-02-26	08h00	28-02-26	18h00	XNLDTN (CS1) XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sườn và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngắt. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	28-02-26	18h00	28-02-26	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngõ	Trạm 110kV Suối Ngõ	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	28-02-26	19h00	28-02-26	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	28-02-26	13h30	28-02-26	16h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Đốp.	Trạm 110kV Suối Đốp.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC. - Vệ sinh lưới lọc máy lạnh toàn trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	28-02-26	18h00	28-02-26	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	28-02-26	08h00	28-02-26	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 305/65/1 Bầu Vương tuyến 477HT	Tại trụ 305/65/12 Bầu Vương tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, MBA 50kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 305/65/12 Bầu Vương tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	13	Áp Phước Bình 2 xã Dương Minh Châu	Cắt LBFCO trụ 305/65/1 Bầu Vương tuyến 477HT	90	0,8722	0,0016	0,0451	0,0001	0,149	1.341	
2	28-02-26	08h00	28-02-26	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 245B/1 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Từ trụ 245B/5 đến trụ 245B/8 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, MBA 50kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong trụ 245B/8, cắt đúng lưới, ép lều sang tải từ trụ 245B/5 đến trụ 245B/8 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	8	Áp Phước Hòa, Tân Định 1 xã Dương Minh Châu	- Cắt LBFCO trụ 245B/1 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT - Cắt CB trạm 250kVA trụ 243 Phước Hòa-B tuyến 477HT	338	3,2757	0,0061	0,1693	0,0003	0,274	2.466	
3	28-02-26	07h30	28-02-26	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 209/17B tuyến 476TĐ	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 209/17B tuyến 476TĐ	Thay TU, TI, điện kế đo đếm trung áp trụ 209/17B Lý Thị Cẩm Vân tuyến 476TĐ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	10	Lý Thị Cẩm Vân	Cắt 3LBFCO, tháo 3 hotline trụ 209/17B Lý Thị Cẩm Vân tuyến 476TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,198	2.910	
4	28-02-26	07h30	28-02-26	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 54/112 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Nhánh rẽ 22kV trụ 54/112 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 54/112 đến trụ 54/112/26T, từ trụ 24/112 đến trụ 54/112/26, từ trụ 54/112/6B đến trụ 54/112/6B/4, từ trụ 54/112/11B đến trụ 54/112/11B/7 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

5	28-02-26	07h30	28-02-26	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, có lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	28-02-26	07h30	28-02-26	22h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bắt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	28-02-26	07h30	28-02-26	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 92/118/6 Xóm Bó 2 tuyến 472TĐ	Trụ 92/118/7 Xóm Bó 2, 92/118/4/3 tuyến 472TĐ	Lắp TBA trụ 92/118/7, cắt dừng dây hạ áp trụ 92/118/4/3 tuyến 472TĐ và nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Xóm Bó xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 92/118/6 Xóm Bó 2 tuyến 472TĐ Cắt CB trạm 25kVA Xóm Bó 4 trụ 92/118/4 tuyến 472TĐ	76	0,6384	0,0013	0,0000	0,0000	0,040	340	
8	28-02-26	08h00	28-02-26	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	28-02-26	08h00	28-02-26	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN tram 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	28-02-26	08h00	28-02-26	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Hiệp Phước từ trụ 186/110/1 đến trụ 186/110/11 tuyến 473SD	Từ trụ 186/110/1 đến trụ 186/110/11 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/110/1 đến trụ 186/110/11 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

11	28-02-26	08h00	28-02-26	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Cây Ôi từ trụ 186/121B/1P đến trụ 186/121B/58P, từ trụ 186/121B/42P đến trụ 186/121B/42P/14 tuyến 473SD	Từ trụ 186/121B/1P đến trụ 186/121B/58P, từ trụ 186/121B/42P đến trụ 186/121B/42P/14 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/121B/1P đến trụ 186/121B/58P, từ trụ 186/121B/42P đến trụ 186/121B/42P/14 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	28-02-26	08h00	28-02-26	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV Nàng Rà từ trụ 369 đến trụ 369/34/40 tuyến 471SD	Từ trụ 369 đến trụ 369/34/40 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 369 đến trụ 369/34/40 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
C. HOTLINE																				
	Không có																			

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
	Không có																				
B.	LƯỚI ĐIỆN 22KV																				
	Không có																				
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên